

Số: 987/QĐ-BVĐHYD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu
Cung cấp vật tư y tế tiêu hao năm 2022 (lần 2)

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định 3639/2000/QĐ-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 3307/QĐ-BVĐHYD ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp vật tư y tế tiêu hao năm 2022 (lần 2);

Theo Đề nghị của Tổ chuyên gia tại Tờ trình số 04/TTr-TCG ngày 30 tháng 03 năm 2023 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp vật tư y tế tiêu hao năm 2022 (lần 2) và Báo cáo thẩm định số 03/BCTĐ-TTĐ ngày 07 tháng 04 năm 2023 của Tổ thẩm định về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp vật tư y tế tiêu hao năm 2022 (lần 2).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp vật tư y tế tiêu hao năm 2022 (lần 2) với các nội dung sau:

- Tên nhà thầu, số danh mục, giá trúng thầu như sau:

Stt	Stt HSDT	Tên nhà thầu	Số danh mục trúng thầu	Giá trúng thầu (VND)
1.	1	Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kỹ Thuật Phúc Tín	2	2.573.000.000
2.	2	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Thiết Bị Y Tế Hoàng Phát	2	866.596.500
3.	3	Công Ty TNHH Đầu Tư Và Thương Mại Thăng Long Quốc Tế	1	1.225.000.000
4.	4	Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật Ngọc Nguyên	1	105.000.000



Handwritten signature

Stt	Stt HSDT	Tên nhà thầu	Số danh mục trúng thầu	Giá trúng thầu (VND)
5.	6	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Quốc Tế ATT	3	278.720.000
6.	7	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế ETC	2	185.500.000
7.	8	Công Ty Cổ Phần Ánh Dương Asia Việt Nam	5	2.932.470.000
8.	9	Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Y Tế Anh Khoa	2	690.007.620
9.	10	Công Ty Cổ Phần Nguyễn Việt Tiên	1	12.000.000
10.	12	Công Ty Cổ Phần Novamedic Việt Nam	1	87.600.000
11.	13	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Thiên Y	3	1.074.400.000
12.	14	Công Ty TNHH Phát Triển Nguyên Phương	1	238.000.000
13.	16	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Đại Tín	1	1.120.000.000
14.	17	Công Ty TNHH Vật Tư Y Tế Phương Lan	1	296.880.000
15.	18	Công Ty Cổ Phần Vietmedic	2	481.400.000
16.	19	Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Thanh Phương	1	3.200.000.000
17.	20	Công Ty TNHH IDS Medical Systems Việt Nam	6	604.600.000
18.	21	Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Và Vật Tư Y Tế Hoàng Việt Long	1	567.000.000
19.	22	Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Y Tế Việt Gia	3	82.250.000
20.	24	Công Ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Trang Thiết Bị Y Tế Tâm Thu	1	33.000.000
21.	25	Công Ty Cổ Phần Giải Pháp Và Dịch Vụ Hợp Lực	2	255.100.000
22.	26	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Sakae	6	4.631.809.266
23.	27	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Codupha	1	287.500.000
24.	32	Công Ty TNHH Hilife	1	1.375.920.000
25.	34	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Đình Cao	3	803.242.128

Stt	Stt HSDT	Tên nhà thầu	Số danh mục trúng thầu	Giá trúng thầu (VND)
26.	35	Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Y Tế Hoàng Nga	1	21.500.000
27.	36	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Phúc Bảo Châu	3	535.270.000
28.	37	Công Ty TNHH Thương Mại & Thiết Bị Y Tế Gia Vũ	1	800.000.000
29.	38	Công Ty TNHH Dược Phẩm Thiết Bị Y Tế Ki Ta Pi Da	2	782.450.000
30.	39	Công Ty TNHH Dược Phẩm Phương Phương	3	18.928.400.000
31.	40	Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Y Tế B.M.S	1	60.060.000
32.	41	Công Ty TNHH Y Nha Khoa 3D	2	175.368.000
33.	42	Công Ty Cổ Phần Trang Thiết Bị Y Tế Trọng Tín	1	183.645.000
34.	43	Công Ty TNHH Thương Mại Dược Phẩm Đan Thanh	1	1.260.000.000
35.	44	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Y Phương	1	95.482.800
36.	45	Công Ty TNHH Dược Phẩm Và Trang Thiết Bị Y Tế Hoàng Đức	6	2.089.950.000
37.	46	Công Ty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Kỹ Thuật Hoàng Lộc	1	551.250.000
38.	47	Công Ty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Y Sinh	1	32.348.400
39.	48	Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Y Tế Hoàng Anh Dương	6	1.726.974.800
40.	50	Công Ty TNHH Y Tế Việt Tiến	1	20.030.220
41.	51	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Huy Thông	1	77.700.000
42.	52	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Công Nghệ Cao Và Thương Mại Quốc Tế Hải Long	3	297.320.000
43.	53	Công Ty TNHH Thương Mại Kỹ Thuật An Pha	2	300.000.000
44.	55	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Đại Nam	1	303.072.000
45.	56	Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Thái Dương	1	220.000.000
46.	58	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Khải Vinh	3	912.500.000

Stt	Stt HSDT	Tên nhà thầu	Số danh mục trúng thầu	Giá trúng thầu (VND)
47.	59	Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Danh	2	559.000.000
Tổng cộng			97	53.939.316.734
Bảng chữ: Năm mươi ba tỷ chín trăm ba mươi chín triệu ba trăm mười sáu ngàn bảy trăm ba mươi bốn đồng./.				

Giá trên đã bao gồm thuế, phí và các chi phí có liên quan.

- Danh mục trúng thầu: Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm
- Danh sách không trúng thầu (danh mục không có nhà thầu dự thầu hoặc tất cả các HSDT không đáp ứng yêu cầu của HSMT): Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 2. Phòng Vật tư thiết bị chịu trách nhiệm hoàn thiện hợp đồng đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 4. Các Ông/Bà Trưởng phòng Hành chính, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng Đơn vị Quản lý đấu thầu, Trưởng Phòng Vật tư thiết bị và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TCG(J22-249-nnthuy) (04).



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Bắc

~h 7/10/22

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC TRÚNG THẦU
(Đính kèm Quyết định số 31/QĐ-BVĐHYD ngày 11 tháng 04 năm 2023)

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Kỹ Thuật Phúc Tín (STT HSDT: 1)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	1	2	Vi ống thông can thiệp mạch máu tạng và ngoại biên, sợi bên tungsten phủ hydrophilic	10.000.000	Vi ống thông can thiệp Asahi Masters PARKWAY HF KIT	WMST105-27HFK, WMST125-27HFK, WMST105-27HFKM, WMST125-27HFKM	ASAHI INTECC (THAILAND) CO., LTD	Thái Lan	ASAHI INTECC CO., LTD	Nhật Bản	Hộp/ 1 cái	Cái	100	10.000.000	1.000.000.000
2	2	7	Vi dây dẫn can thiệp mạch vành CTO, đường kính 0,014", dài 180-330cm	5.500.000	Vi dây dẫn can thiệp tim mạch (Miracle 3, Miracle 6, Miracle 12, ULTIMATE bro 3, Conquest Pro, Fielder XT, Fielder XT-A, Fielder XT-R, Gaia First, Gaia Second, Gaia Third, Sion Black, SUOH 03)	AG14M050 AG14M060 AG14M070 AHW14S003S AGH143090 AGP140002 APW14R009S APW14R005S AHW14R007P AHW14R008P AHW14R011P APW14R010S AHW14R013S, AHW14R013P	ASAHI INTECC (THAILAND) CO., LTD	Thái Lan	ASAHI INTECC CO., LTD	Nhật Bản	Gói/ 1 cái	Cái	286	5.500.000	1.573.000.000
Tổng cộng		2	Danh mục											Giá trị:	2.573.000.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Thiết Bị Y Tế Hoàng Phát (STT HSDT: 2)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
3	1	95	Clip mạch máu polymer, đường kính 3 - 16 mm	85.000	Clip mạch máu polymer các cỡ	PCML02A PCLL03A PCXL04A	Meta Biomed	Hàn Quốc	Meta Biomed	Hàn Quốc	84 cái / hộp	Cái	13.386	57.750	773.041.500
4	2	144	Miếng đệm bảo vệ mắt tránh tia UV, các cỡ	93.555	Miếng đệm bảo vệ mắt tránh tia UV Eyemask2 các loại, các cỡ	R300P01/ R300P02/ R300P03/ R300P01-007 R300P02-006 R300P03-006	Maxtec LLC/ M&C Specialities	Mỹ/ Mexico	Maxtec LLC	Mỹ	20 cái / bịch	Cái	1.000	93.555	93.555.000
Tổng cộng		2	Danh mục											Giá trị:	866.596.500

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Đầu Tư Và Thương Mại Thăng Long Quốc Tế (STT HSDT: 3)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
5	1	75	Dụng cụ cắt bao quy đầu	3.500.000	Thiết Bị Cắt Bao Quy Đầu II	WHQ12; WHQ15; WHQ18; WHQ21; WHQ26; WHQ30; WHQ36	Jiangxi Langhe Medical Instrument Co., Ltd	Trung Quốc	Jiangxi Langhe Medical Instrument Co., Ltd	Trung Quốc	Cái/ Hộp	Cái	350	3.500.000	1.225.000.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	1.225.000.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật Ngọc Nguyên (STT HSDT: 4)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
6	1	123	Bơm tiêm cân quang 150ml	350.000	Bơm tiêm cân quang, cỡ 150ml	900103	Liebel-Flarsheim	Mỹ	Liebel-Flarsheim	Mỹ	Hộp/ 50 Bộ	Bộ	300	350.000	105.000.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	105.000.000

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Thương Mại Quốc Tế ATT (STT HSDT: 6)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
7	1	92	Đầu đo độ bão hòa oxy và hematocrit, nhiệt độ dùng trong tuần hoàn ngoài cơ thể	531.000	Cút nối dây tĩnh mạch dùng cho Bcare5	05171/ 05172/	LivaNova- Sorin Group Italia S.r.l	Ý	Sorin Group Italia S.r.l	Ý	10 cái/ Hộp	Cái	100	531.000	53.100.000
8	2	110	Cannula tĩnh mạch dài 2 tầng dùng trong tuần hoàn ngoài cơ thể, có nối 3/8"-1/2", các cỡ	10.000.000	Cannula tĩnh mạch dài 2 tầng cỡ 22 Fr/22 Fr, 23 Fr/25 Fr	200-100/ 200-150	LivaNova USA, Inc.	Mỹ	Sorin Group Italia S.r.l	Ý	5 cái/ Hộp	Cái	20	10.000.000	200.000.000
9	3	111	Cannula động mạch dùng trong tuần hoàn ngoài cơ thể, dài tối thiểu 22cm	1.281.000	Cannula động mạch trẻ em đầu nhựa các cỡ	A900-xxx/ A272-xxx	LivaNova- Sorin Group Italia S.r.l	Ý	Sorin Group Italia S.r.l	Ý	10 cái/ Hộp	Cái	20	1.281.000	25.620.000
Tổng cộng		3	Danh mục											Giá trị:	278.720.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế ETC (STT HSDT: 7)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
10	1	53	Lọng cắt polyp hình oval	1.251.000	Thông lọng cắt polyp Captivator™ II, mở 15 mm	M00561231	Boston Scientific	Costa Rica	Boston Scientific	Mỹ	Cái/ gói	Cái	120	525.000	63.000.000
11	2	126	Bộ mở dạ dày qua da bằng silicon	3.500.000	Bộ mở thông dạ dày nội soi qua da	M00568391/ M00568390	Boston Scientific	Mỹ	Boston Scientific	Mỹ	2 bộ/ hộp	Bộ	35	3.500.000	122.500.000
Tổng cộng		2	Danh mục											Giá trị:	185.500.000

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Ánh Dương Asia Việt Nam (STT HSDT: 8)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
12	1	4	Vi ống thông can thiệp mạch máu não, dài 156-165cm	9.450.000	Vi ống thông can thiệp mạch thần kinh Marathon	105-5056	Micro Therapeutics Inc dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics Inc dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Hộp/1 cái	Cái	20	9.450.000	189.000.000
13	2	5	Vi ống thông can thiệp mạch máu não dùng trong can thiệp lấy huyết khối nội sọ, dài 130-153cm	8.500.000	Vi ống thông can thiệp mạch thần kinh Rebar	105-5081-153	Micro Therapeutics Inc dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics Inc dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Hộp/1 cái	Cái	30	8.500.000	255.000.000
14	3	20	Stent lấy huyết khối mạch máu não, có đường kính tối thiểu ≤ 3mm, đường kính tối đa ≥ 6mm	48.000.000	Giá đỡ mạch thần kinh Solitaire X	SFR4-4-20-05; SFR4-4-20-10; SFR4-4-40-10; SFR4-6-20-10; SFR4-6-24-06; SFR4-6-40-10	Micro Therapeutics Inc dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics Inc dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Hộp/1 cái	Cái	30	45.000.000	1.350.000.000
15	4	27	Ông hút huyết khối, dài ≥ 132cm	35.700.000	Ông thông hút huyết khối React	REACT-71	Micro Therapeutics Inc dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics Inc dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Hộp/1 cái	Cái	30	35.699.000	1.070.970.000
16	5	73	Dụng cụ cắt vòng xoắn kim loại bằng cơ học, dài khoảng 12-18cm	2.250.000	Phụ kiện cắt cuộn nút mạch não Instant Detacher	ID-1-5	Micro Therapeutics Inc dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Micro Therapeutics Inc dba ev3 Neurovascular	Mỹ	Hộp/1 cái	Cái	30	2.250.000	67.500.000
Tổng cộng		5	Danh mục											Giá trị:	2.932.470.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Y Tế Anh Khoa (STT HSDT: 9)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
17	1	24	Rọ lấy sỏi 4 dây, xoay được	6.761.524	Rọ kéo sỏi 4 dây, xoay được	FG-V422PR	Aomori Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	Olympus Medical Systems Corp	Nhật Bản	01 Cái/Hộp	Cái	5	6.761.524	33.807.620
18	2	93	Dao mổ siêu âm phối hợp điện lưỡng cực dùng trong mổ nội soi, dài 30-40cm, đường kính 5mm	19.300.000	Tay dao siêu âm và hàn mạch máu Thunderbeat, 5mm x 35cm	TB-0535FCS	Aomori Olympus Co.,Ltd	Nhật Bản	Olympus Medical Systems Corp	Nhật Bản	01 Cái/Hộp	Cái	34	19.300.000	656.200.000
Tổng cộng		2	Danh mục											Giá trị:	690.007.620

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Nguyễn Việt Tiên (STT HSDT: 10)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
19	1	15	Thanh nâng đỡ trong cây ghép 1 trụ chân răng	1.000.000	Thanh nâng đỡ cho phục hình hàm nhựa phủ trong cây ghép 1 trụ chân răng tiếp theo (Thanh bar Cad/Cam Titan)	AX004	Việt Tiên	Việt Nam	Việt Tiên	Việt Nam	Gói/ Cái	Gói	12	1.000.000	12.000.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	12.000.000

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Novamedic Việt Nam (STT HSDT: 12)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
20	1	90	Dây dẫn can thiệp mạch máu ngoại biên, đường kính 0.014"	2.920.000	Dây dẫn dùng can thiệp mạch máu ngoại biên V-14 Control Wire with ICE Hydrophilic Coating	H749392167xxxxx; H749392169xxxxx	Boston Scientific Corporation	Costa Rica	Boston Scientific Corporation	Mỹ	Gói/ 1 cái	Cái	30	2.920.000	87.600.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	87.600.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Thiên Y (STT HSDT: 13)

STT	STT theo nhà thầu	Sit theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
21	1	31	Ống dẫn lưu vết mổ, các cỡ	390.000	Ống dẫn lưu vết mổ Silicone	MV-2105; MV-2125; MV-2145; MV-2165; MV-2185; MV-1100; MV-1070	Biometrix Ltd	Israel	Biometrix Ltd	Israel	Gói/1 cái	Cái	1.000	390.000	390.000.000
22	2	120	Bóng kẹp nong phá thông sản nạo thất III ra bề trước cầu não, phá thông nang vào não thất	9.700.000	Catheter bóng kẹp nong sản nạo thất	7CBD10	Integra NeuroSciences Implants (France) S.A.S	Pháp	Integra LifeSciences Corporation	Mỹ	Hộp/ 1 Bộ	Bộ	2	9.700.000	19.400.000
23	3	130	Bộ dây bơm cho tay dao 23kHz	6.650.000	Bộ dây bơm hút cho tay dao 23 kHz (phụ kiện dao mổ siêu âm)	C3600	Integra LifeSciences (Ireland) Limited; Integra NeuroSciences PR	Ireland; Mỹ	Integra LifeSciences Corporation	Mỹ	Hộp/6 cái	Cái	100	6.650.000	665.000.000
Tổng cộng		3	Danh mục											Giá trị:	1.074.400.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Phát Triển Nguyên Phương (STT HSDT: 14)

STT	STT theo nhà thầu	Sit theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
24	1	112	Buồng tiêm truyền hóa chất cấy dưới da, cỡ 8 - 8,5F	6.499.500	Buồng tiêm cấy dưới da Polysite	3xxxISP; 4xxxISP	Perouse Medical	Pháp	Vygon	Pháp	Hộp/1 bộ	Bộ	40	5.950.000	238.000.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	238.000.000

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Đại Tín (STT HSDT: 16)

STT	STT theo nhà thầu	Sit theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
25	1	18	Stent mạch vành phủ thuốc sirolimus khoảng. đường kính tối thiểu ≤ 2.25mm, đường kính tối đa ≥ 4.5mm	29.300.000	Giá đỡ (Stent) mạch vành phủ thuốc Sirolimus Vstent	VSTENT/ VST-aaaXbbAP	USM Healthcare	Việt Nam	USM Healthcare	Việt Nam	cái/Hộp	Cái	50	22.400.000	1.120.000.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	1.120.000.000

Handwritten signature

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Vật Tư Y Tế Phương Lan (STT HSDT: 17)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
26	1	147	Clip mạch máu, chiều cao clip khi mở 4.60 - 4.70mm	40.000	Clip kẹp mạch máu titan Weck Horizon Ligating Clips các cỡ	002200	Hudson Respiratory Care Tecate S.DE R.L DE C.V (a Teleflex Medical Company)	Mexico	Teleflex Medical	Mỹ	Vĩ/6 cái	Cái	7.422	40.000	296.880.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	296.880.000

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Vietmedic (STT HSDT: 18)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
27	1	74	Dụng cụ bảo vệ vết mổ dùng trong phẫu thuật, đường kính vết mổ có thể banh 10-15cm	395.000	Banh bảo vệ đường mổ dùng 1 lần cỡ 180x190x250	0221-180190250	Grena Ltd.	Anh Quốc	Grena Ltd.	Anh Quốc	Gói/ cái	Cái	1.000	395.000	395.000.000
28	2	107	Catheter lấy huyết khối trong lòng mạch bằng pebax, đường kính 6-14mm	2.880.000	Catheter lấy huyết khối đầu kim loại các cỡ 3F - 7F	1651-38; 1651-48; 1651-88; 1651-68; 1651-78	LeMaitre Vascular Inc.	Mỹ	LeMaitre Vascular Inc.	Mỹ	Gói/1 cái	Cái	30	2.880.000	86.400.000
Tổng cộng		2	Danh mục											Giá trị:	481.400.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Thanh Phương (STT HSDT: 19)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
29	1	91	Dầu dò siêu âm mạch vành 5Fr, 6Fr có tần số 60 MHz, chiều dài 135cm, dùng cho máy siêu âm lòng mạch	32.000.000	Ông thông siêu âm nội mạch OptiCross™ HD 60MHz Coronary Imaging Catheter	1174939352020; H74939352030	Boston Scientific Corporation	Costa Rica	Boston Scientific Corporation	USA	Hộp/1 Cái	Cái	100	32.000.000	3.200.000.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	3.200.000.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH IDS Medical Systems Việt Nam (STT HSDT: 20)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHL/CNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
30	1	30	Mũi khoan tạo lỗ xương sọ, tương thích với máy khoan model IPC	2.900.000	Mũi khoan xương	8TA11 8TD158 8TD156 8TD178	Medtronic Powered Surgical Solutions	Mỹ	Medtronic Powered Surgical Solutions / Mỹ	Mỹ	1 cái/ gói	Cái	10	2.900.000	29.000.000
31	2	33	Mũi khoan phá sọ, mũi hình tròn, tương thích với máy khoan model IPC	2.900.000	Mũi khoan phá	9BA30 9BA40 9BA50 9AC75 10BA20 10BA30 10BA40 14BA20 14BA30 14BA40	Medtronic Powered Surgical Solutions	Mỹ	Medtronic Powered Surgical Solutions / Mỹ	Mỹ	1 cái/ gói	Cái	10	2.900.000	29.000.000
32	3	34	Mũi khoan phá dùng trong phẫu thuật tai đường kính 0.5 - 7mm	3.000.000	Mũi khoan phá dùng trong phẫu thuật tai	31141075 31141575 31142075 3112974C 31313069U 31315066U 31317062U	Covidien, Dominican Republic	Dominican	Medtronic Xomed Inc., USA	Hoa Kỳ	1 cái/ gói	Cái	60	3.000.000	180.000.000
33	4	37	Mũi khoan dùng trong phẫu thuật tai, đường kính 0.5-6mm	3.100.000	Mũi khoan mài kim cương trong phẫu thuật tai	31131570 31101575 31101075 31103075 31133069 31102075	Covidien, Dominican Republic	Dominican	Medtronic Powered Surgical Solutions / Mỹ	Mỹ	1 cái/ gói	Cái	20	3.100.000	62.000.000
34	5	38	Mũi khoan cắt sọ, hình răng cưa, tương thích với máy khoan model IPC	2.900.000	Mũi khoan cắt sọ	F2/8TA23/ F2/8TA23S	Medtronic Powered Surgical Solutions	Mỹ	Medtronic Powered Surgical Solutions / Mỹ	Mỹ	1 cái/ gói	Cái	100	2.900.000	290.000.000
35	6	52	Lưỡi cắt dùng trong phẫu thuật thanh quản	7.300.000	Lưỡi cắt dùng trong phẫu thuật thanh quản	1884024 1882925 1884023 1884031 1884030 1883523	Covidien, Dominican Republic và Medtronic Xomed Inc., USA	Dominican và Hoa Kỳ	Medtronic Xomed Inc., USA	Hoa Kỳ	1 cái/ gói	Cái	2	7.300.000	14.600.000
Tổng cộng		6	Danh mục											Giá trị:	604.600.000

Handwritten signature/initials

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Và Vật Tư Y Tế Hoàng Việt Long (STT HSDT: 21)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
36	1	121	Bóng bóp giúp thở có van thông minh, 1500ml	584.000	Bóng bóp giúp thở có cổng đo CO2 và MDI Flexicare, 1500ml	038-71-940	Flexicare Medical Limited	Anh	Flexicare Medical Limited	Anh	Thùng/5 bộ	Bộ	1.000	567.000	567.000.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	567.000.000

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Y Tế Việt Gia (STT HSDT: 22)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
37	1	127	Bộ kit đo độ Oxy bão hòa động mạch liên tục trong chạy tuần hoàn ngoài cơ thể, bằng nhựa PC	2.400.000	Cảm biến động mạch BMU Sensor	701040849 701040850 701040851	Maquet Cardiopulmonary Medikal Teknik San. Tic. Ltd. Sti.	Thổ Nhĩ Kỳ	Maquet Cardiopulmonary GmbH	Đức	Gói/Cái	Cái	10	2.000.000	20.000.000
38	2	149	Bộ dây dẫn tuần hoàn (ECMO) trong hồi sức cấp cứu cho người bệnh dưới 20kg	27.800.000	Bộ dây dẫn tuần hoàn ECMO Rotafloow dùng cho bệnh nhân dưới 20kg	BO-H2908	Maquet Cardiopulmonary Medikal Teknik San. Tic. Ltd. Sti.	Thổ Nhĩ Kỳ	Maquet Cardiopulmonary GmbH	Đức	Hộp/ Bộ	Bộ	2	27.800.000	55.600.000
39	3	152	Bộ kit đo độ Oxy bão hòa tĩnh mạch liên tục trong chạy tuần hoàn ngoài cơ thể, bằng nhựa PC	1.050.000	Cảm biến tĩnh mạch BMU Cell các cỡ	701040804 701040844 701040845	Maquet Cardiopulmonary Medikal Teknik San. Tic. Ltd. Sti.	Thổ Nhĩ Kỳ	Maquet Cardiopulmonary GmbH	Đức	Gói/ Cái	Cái	7	950.000	6.650.000
Tổng cộng		3	Danh mục											Giá trị:	82.250.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Trang Thiết Bị Y Tế Tâm Thu (STT HSDT: 24)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
40	1	109	Cáp nối Catheter cắt đốt điện sinh lý	11.000.000	PK-142/2,5m	362442	Biotronik SE & Co.KG	Đức	Biotronik SE & Co.KG	Đức	Hộp/Cái	Cái	3	11.000.000	33.000.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	33.000.000

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Giải Pháp Và Dịch Vụ Hợp Lực (STT HSDT: 25)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
41	1	106	Chân làm ấm toàn thân người lớn	451.000	Chân làm ấm toàn thân người lớn	5030810	Covidien LLC	Mexico	Covidien LLC	Hoa Kỳ	25 cái/ thùng	Cái	100	451.000	45.100.000
42	2	122	Bơm tiêm cân từ, cỡ 65/115ml	420.000	Bộ xilanh 65/115ml dùng cho máy bơm cân quang Spectris Solaris MR	100302	Shenzhen Antmed Co., Ltd.	Trung Quốc	Shenzhen Antmed Co., Ltd.	Trung Quốc	50 bộ/ thùng	Bộ	500	420.000	210.000.000
Tổng cộng		2	Danh mục											Giá trị:	255.100.000

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Sakae (STT HSDT: 26)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
43	1	66	Dụng cụ khâu cắt nối vòng, đầu cong, đe thẳng, 21-33mm	9.032.100	Dụng cụ khâu cắt nối vòng đầu cong Ethicon Endo-Surgery	CDH21/ 25/ 29/ 33A CDH21/ 25/ 29/ 33B	Nypro Healthcare Baja Inc., Mexico	Mexico	Ethicon Endo Surgery, LLC, Mỹ	Mỹ	Hộp/ 3 bộ	Bộ	60	9.032.100	541.926.000
44	2	68	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc đa năng, 60mm	13.412.658	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc Echelon Flex 60 ENDOPATH	EC60A	Nypro Healthcare Baja Inc., Mexico	Mexico	Ethicon Endo Surgery, LLC, Mỹ	Mỹ	Hộp/ 3 bộ	Bộ	26	13.412.658	348.729.108
45	3	69	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc chủ động, 45mm	13.412.658	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng nội soi gấp góc Echelon Flex 45 ENDOPATH	EC45A	Nypro Healthcare Baja Inc., Mexico	Mexico	Ethicon Endo Surgery, LLC, Mỹ	Mỹ	Hộp/ 3 bộ	Bộ	19	13.412.658	254.840.502
46	4	70	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng mở mổ, 70-80mm, chiều cao ghim sau khi đóng từ 1.5 đến 2.0 mm	5.419.260	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng mở mổ 75mm Ethicon Endo-Surgery	NTLC75	Nypro Healthcare Baja Inc., Mexico	Mexico	Ethicon Endo Surgery, LLC, Mỹ	Mỹ	Hộp/ 3 bộ	Bộ	242	5.419.260	1.311.460.920
47	5	88	Dây dao siêu âm tương thích với dao siêu âm	49.640.850	Dây dao xanh dương Harmonic mở mổ	HPBLUE	Ethicon Endo-Surgery S.A. de C.V. Planta II, Mexico	Mexico	Ethicon Endo Surgery, LLC, Mỹ	Mỹ	Hộp/ 1 cái	Cái	10	49.640.850	496.408.500
48	6	139	Bảng đạn của dụng cụ khâu cắt nối thẳng mở mổ, 70-80mm, chiều cao ghim khi đóng 1.5-2.0mm	1.571.577	Bảng đạn cho dụng cụ khâu cắt nối thẳng mở mổ 75mm Ethicon Endo-Surgery	SR75	Nypro Healthcare Baja Inc., Mexico	Mexico	Ethicon Endo Surgery, LLC, Mỹ	Mỹ	Hộp/ 12 cái	Cái	1.068	1.571.577	1.678.444.236
Tổng cộng		6	Danh mục											Giá trị:	4.631.809.266

(Chữ ký)

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Codupha (STT HSĐT: 27)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
49	1	77	Dụng cụ bắt dị vật trong tim, mạch máu	11.500.000	Dụng cụ bắt dị vật trong tim, mạch máu Multi-Snare	147...	Pfm Medical Mepro GmbH	Đức	Pfm Medical Mepro GmbH	Đức	Hộp/1 cái	Cái	25	11.500.000	287.500.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	287.500.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Hilife (STT HSĐT: 32)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
50	1	129	Bộ dụng cụ mở đường vào động mạch 20G, 22G, dài 80-90mm	343.980	Bộ catheter động mạch (ARTERIOFIX ARTERY)	5206316, 5206324	Aesculap Chifa Sp. z o. o.	Ba Lan	B.Braun Melsungen AG	Đức	Hộp/20 bộ	Bộ	4.000	343.980	1.375.920.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	1.375.920.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Dinh Cao (STT HSĐT: 34)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
51	1	23	Stent can thiệp mạch máu ngoại biên tự bung, đường kính tối thiểu <=5mm, đường kính tối đa >=8mm	30.900.000	Khung giá đỡ mạch ngoại biên Protégé Everflex	PRP35-xx-xxxx-xxxx	EV3 Inc	Mỹ	EV3 Inc	Mỹ	Hộp/ 1 cái	Cái	10	25.500.000	255.000.000
52	2	101	Chỉ khâu tiêu chậm bằng polydioxanon, đơn sợi, số 4-0, dài 70-75cm, 1 kim tròn đầu, dài 20mm, 1/2C	109.977	Chỉ phẫu thuật Monotime 4/0 dài 70cm, kim tròn 1/2C 20mm	14S15A	Peters Surgical	Pháp	Peters Surgical	Pháp	Hộp/ 36 tệp	Tệp	4.176	109.977	459.263.952
53	3	102	Chỉ khâu tiêu chậm bằng polydioxanon, đơn sợi, số 3-0, dài 70-75cm, 1 kim tròn đầu, dài 26mm, 1/2C	102.984	Chỉ phẫu thuật Monotime 3/0 dài 70cm, kim tròn 1/2C 26mm	14S20B	Peters Surgical	Pháp	Peters Surgical	Pháp	Hộp/ 36 tệp	Tệp	864	102.984	88.978.176
Tổng cộng		3	Danh mục											Giá trị:	803.242.128

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Y Tế Hoàng Nga (STT HSDT: 35)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
54	1	119	Bóng nong đo đường kính lỗ thông liên nhĩ, đường kính tối thiểu ≤ 24mm, đường kính tối đa ≥ 34mm	2.150.000	Cocoon Sizing Balloon	CAB	Vascular Innovations Co. Ltd	Thái Lan	Vascular Innovations Co. Ltd	Thái Lan	Hộp/ 1 Bộ	Bộ	10	2.150.000	21.500.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	21.500.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Phúc Bảo Châu (STT HSDT: 36)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
55	1	64	Gạc sạch cỡ 30 x 40cm, 8-10 lớp	7.770	Gạc Phẫu thuật ổ bụng 30 x 40cm, 8-10 lớp, không tiết trùng	Gạc Phẫu thuật ổ bụng	Công ty CP Vật tư & Thiết bị Y tế Mem-Co	Việt Nam	Công ty CP Vật tư & Thiết bị Y tế Mem-Co	Việt Nam	30 miếng/ Túi	Miếng	60.000	5.985	359.100.000
56	2	105	Gel bôi trơn, triệt khuẩn, trọng lượng 80-90g	59.250	Gel bôi trơn Merufa lube 82g	300670-02	Công ty CP Merufa	Việt Nam	Công ty CP Merufa	Việt Nam	1 ống/ hộp	Ống	3.400	43.050	146.370.000
57	3	134	Bao cao su	670	Bao cao su Happy	CD	Công ty CP Merufa	Việt Nam	Công ty CP Merufa	Việt Nam	03 cái/ ví	Cái	50.000	596	29.800.000
Tổng cộng		3	Danh mục											Giá trị:	535.270.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại & Thiết Bị Y Tế Gia Vũ (STT HSDT: 37)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
58	1	55	Kim sinh thiết điều trị khối u vú dùng 1 lần	8.000.000	Kim sinh thiết	Bexcore Probe-BXCW140 hoặc BXC140	Medical Park Co.,Ltd.	Hàn Quốc	Medical Park Co.,Ltd.	Hàn Quốc	Hộp/1 cái	Cái	100	8.000.000	800.000.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	800.000.000

7/11/2022

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Dược Phẩm Thiết Bị Y Tế Ki Ta Pi Da (STT HSDT: 38)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
59	1	6	Ví dây dẫn can thiệp mạch vành, bằng thép không gỉ Durasteel đường kính $\geq 0.014"$, dài 190-300cm	2.449.000	Dây dẫn can thiệp mạch máu Hi-Torque Whisper ES	101183xH 101183xHJ	Abbott Vascular	Mỹ	Abbott Vascular	Mỹ	Hộp/ 5 cái	Cái	50	2.449.000	122.450.000
60	2	117	Bóng nong mạch vành áp lực cao, đường kính tối thiểu $\leq 1.5\text{mm}$, đường kính tối đa $\geq 5.0\text{mm}$	8.250.000	NC Trek	10124xx-xx	Abbott Vascular	Costa Rica	Abbott Vascular	Mỹ	Hộp/ cái	Cái	80	8.250.000	660.000.000
Tổng cộng		2	Danh mục											Giá trị:	782.450.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Dược Phẩm Phương Phương (STT HSDT: 39)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
61	1	65	Dụng cụ khâu cắt nối vòng, đầu cong, độ nghiêng, 21 - 33mm	9.800.000	Dụng cụ cắt khâu nối tròn EEA Autosuture Circular Stapler công nghệ định hướng ghim dập đúng chiều DST các cỡ	EEA21; EEA25; EEA28; EEA31; EEA33	Covidien	Mỹ	Covidien LLC	Mỹ	Hộp/ 3 bộ	Bộ	258	9.800.000	2.528.400.000
62	2	67	Dụng cụ khâu cắt nối tự động phẫu thuật cắt trĩ và sa niêm mạc trực tràng	9.500.000	Dụng cụ cắt khâu nối đúng trong kỹ thuật Longo khâu cắt, treo trĩ, sa trực tràng công nghệ DST các cỡ	HEM3335; HEM3348	Covidien	Mỹ	Covidien LLC	Mỹ	Hộp/ 3 bộ	Bộ	1.600	9.500.000	15.200.000.000
63	3	71	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng dùng pin dùng trong PT nội soi, 150 lần bắn	1.200.000.000	Dụng cụ cắt khâu nối thẳng tự động hoàn toàn, thông minh Signia trong phẫu thuật nội soi	SIGPHANDLE; SIGPSHELL; SIGADAPTSTND; SIGSBCHGR; SIGRIG; SIGMRET; SIGTRAY	Covidien	Mỹ	Covidien LLC	Mỹ	Hộp/1 Bộ	Bộ	1	1.200.000.000	1.200.000.000
Tổng cộng		3	Danh mục											Giá trị:	18.928.400.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Y Tế B.M.S (STT HSDT: 40)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
64	1	10	Túi ép phẳng cỡ 150mm x 50mm x 100m	980.000	Túi cuộn tiết trùng loại phẳng 150mmx100m	BMS 150-100	Công ty TNHH Trang thiết bị y tế B.M.S	Việt Nam	Công ty TNHH Trang thiết bị y tế B.M.S	Việt Nam	4 cuộn/ thùng	Cuộn	156	385.000	60.060.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	60.060.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Y Nha Khoa 3D (STT HSDT: 41)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
65	1	8	Vật liệu trám bít các lỗ hổng trên răng, dạng đặc (trám xoang I, II, III, IV, V, răng sữa, tái tạo cùi răng)	819.000	Vật liệu trám răng composite Filtek™ Z350 XT Universal Restorative	7018	3M ESPE Dental Products	Hoa Kỳ	3M ESPE Dental Products	Hoa Kỳ	4g/lồng	Ổng	72	819.000	58.968.000
66	2	63	Dụng cụ nong giữa ống tủy bằng tay, mặt cắt vuông	210.833	Trâm điều trị tủy răng	A041601910112 A041602110112 A041602110212 A041602510112 A041602510212 A041702110112 A041702110212 A041702110312 A041702110412 A041702110512 A041702510112 A041702510212 A041702510312 A041702510412 A041802190112 A041802590112	Maillefer Instruments Holding Sarl	Thụy Sĩ	Maillefer Instruments Holding Sarl	Thụy Sĩ	Hộp/Vi 06 cái	Cái	600	194.000	116.400.000
Tổng cộng		2	Danh mục											Giá trị:	175.368.000

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Trang Thiết Bị Y Tế Trọng Tín (STT HSDT: 42)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
67	1	135	Bao áp lực truyền dịch nhanh, 500ml	3.672.900	Túi áp lực đo HA xâm nhập 500ml C-Fusor	MX4805	Smiths	Hoa Kỳ	Smiths Medical ASD Inc	Hoa Kỳ	01 Cái/ Gói	Cái	50	3.672.900	183.645.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	183.645.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại Dược Phẩm Đan Thanh (STT HSDT: 43)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
68	1	19	Stent mạch vành phủ thuốc Biolimus A9, băng Cobalt Chromium	42.000.000	Hệ stent mạch vành phủ thuốc Biofreedom Ultra	BFC1-xxxx	Biosensors Interventional Technologies Pte. Ltd.	Singapore	Biosensors Europe SA	Thụy Sĩ	Hộp/ 1 cái	Cái	30	42.000.000	1.260.000.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	1.260.000.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Y Phương (STT HSDT: 44)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
69	1	99	Chỉ khâu tiêu trung bình bằng Polylactin, số 4-0, dài 70-75cm, 1 kim tròn, dài 22mm 1/2C	132.700	NOVOSYN CHD VIOL 4/0(1,5)70CM HR22(M)DDP	C1068029	B. Braun Surgical	Tây Ban Nha	B. Braun Surgical S.A	Tây Ban Nha	Hộp/ 36 tệp	Tệp	720	132.615	95.482.800
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	95.482.800

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Dược Phẩm Và Trang Thiết Bị Y Tế Hoàng Đức (STT HSDT: 45)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
70	1	72	Dụng cụ đóng tiểu nhĩ	145.000.000	Amplatzer Cardiac Plug/ Amplatzer Amulet Left Atrial Appendage Occluder	9-ACP-007-016; 9-ACP-007-018; 9-ACP-007-020; 9-ACP-007-022; 9-ACP-007-024; 9-ACP-007-026; 9-ACP-007-028; 9-ACP-007-030.	Abbott Medical	Mỹ	Abbott Medical	Mỹ	Hộp/1 cái	Cái	3	145.000.000	435.000.000

71	2	78	Dù đóng lỗ còn ống đóng mạch và thông liên thất	22.922.000	Amplatzer Duct Occluder (PDA Occluder, PDA II Occluder)	9-PDA-003; 9-PDA-004; 9-PDA-005; 9-PDA-006; 9-PDA-007; 9-PDA-008; 9-PDA-009; 9-PDA2-03-04; 9-PDA2-03-06; 9-PDA2-04-04; 9-PDA2-04-06; 9-PDA2-05-04; 9-PDA2-05-06; 9-PDA2-06-04; 9-PDA2-06-06.	Abbott Medical	Hoa Kỳ	Abbott Medical	Hoa Kỳ	Hộp/ 1 cái	Cái	25	22.922.000	573.050.000
72	3	113	Bóng nong van động mạch phổi, áp lực thấp/cao, đường kính tối thiểu ≤ 4.0mm, đường kính tối đa ≥ 25mm	13.230.000	Tyshak II Percutaneous Transluminal Valvuloplasty Catheter/ Z-MED II Percutaneous Transluminal Valvuloplasty Catheter	PDCxxx, SNxxx, SNxxxxx, SOxxx.	NuMED Canada, Inc.	Canada	NuMED Canada, Inc, Canada/NuMED Inc	Mỹ	Hộp/ 1 Bộ	Bộ	40	13.230.000	529.200.000
73	4	114	Bóng nong phá vách liên nhĩ, đường kính bóng tối thiểu ≤ 9.5mm, đường kính bóng tối đa ≥ 13.5mm	11.000.000	Z-5 Atrioseptostomy Catheter	SPT002; SPT003.	NuMED Canada, Inc.	Canada	NuMED Canada, Inc, Canada/NuMED Inc	Mỹ	Hộp/ 1 Bộ	Bộ	5	11.000.000	55.000.000
74	5	118	Bóng nong đo kích thước lỗ thông liên nhĩ, đường kính bóng tối thiểu ≤ 18mm, đường kính bóng tối đa ≥ 34mm	3.402.000	Amplatzer Sizing Balloon II	9-SB-018; 9-SB-024; 9-SB-034	Abbott Medical	Hoa Kỳ	Abbott Medical	Hoa Kỳ	Hộp/ 1 cái	Cái	40	3.402.000	136.080.000
75	6	125	Bộ thả dù đóng ống động mạch, liên thất, liên nhĩ, có cân quang, cỡ 6 - 12Fr	8.610.000	Amplatzer TorqVue Delivery Systems/ Amplatzer Trevisio Intravascular Delivery System	9-ITV06F45/60; 9-ITV07F45/60; 9-ITV08F45/60; 9-ITV07F45/80; 9-ITV08F45/80; 9-ITV09F45/80; 9-ITV10F45/80; 9-ITV12F45/80; 9-ITV13F45/80;	Abbott Medical	Hoa Kỳ	Abbott Medical	Hoa Kỳ	Hộp/ 1 Bộ	Bộ	42	8.610.000	361.620.000
Tổng cộng		6	Danh mục											Giá trị:	2.089.950.000

Handwritten signature/initials

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Kỹ Thuật Hoàng Lộc (STT HSĐT: 46)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
76	1	143	Bộ dẫn lưu vết mổ áp lực âm, 700 - 750ml	367.500	Bộ hút dịch áp lực âm 700ml HandyVac gồm túi chứa dịch 700ml có van xả cuối + trocar + dây hút lỗ xếp kiểu tròn ốc	40125182	FE Unomedical Ltd	Belarus	ConvaTec	Thụy Sĩ	1 cái /gói vô trùng	Cái	1.500	367.500	551.250.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	551.250.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Y Sinh (STT HSĐT: 47)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
77	1	57	Kim chọc dò ổ, cỡ 21G	464.100	Wallace Anniocentecis Needle 120mm 21g - 12021	12021	UNISIS CORP.	Nhật Bản	CooperSurgical, Inc.	Hoa Kỳ	10 cái /hộp	Cái	80	404.355	32.348.400
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	32.348.400

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Y Tế Hoàng Ánh Dương (STT HSĐT: 48)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
78	1	59	Khóa 3 ngã đi kèm dây dẫn dài 100 - 105 cm	23.730	Khóa ba ngã chống nứt gãy (DISCOFIX C, 3WSC,BLUE,100CM TUBE)	16560C	B. Braun Medical AG	Thụy Sĩ	B. Braun Melsungen AG	Đức	Thùng 50 cái	Cái	10.000	23.730	237.300.000
79	2	83	Dây truyền dịch có bộ điều chỉnh tốc độ, dài 150cm	74.100	Bộ dây truyền dịch có bộ vi chỉnh giọt (EXADROP PREC FL.REG INTRAF.PRML.15 0CM LL)	4061209	B. Braun Medical Kft Production Division	Hungary	B. Braun Melsungen AG	Đức	Thùng/ 50 cái	Cái	1.500	74.100	111.150.000
80	3	86	Dây nối dùng cho bơm tiêm cân quang, cỡ 30cm	7.700	Dây nối dài dùng trong truyền dịch, bơm thuốc (EXTENSION LINE TYPE HEIDELBERGER 30CM)	4097300	Công ty TNHH B. Braun Việt Nam	Việt Nam	B. Braun Melsungen AG	Đức	Thùng/ 100 cái	Cái	15.000	7.700	115.500.000

81	4	100	Chỉ khâu tiêu chậm bằng Collagen đơn sợi, số 4-0, dài 37 - 40cm, 2 kim tam giác, dài 12mm, 3/8C	42.000	Chỉ tan chậm tự nhiên Trustgut (C) (Chromic Catgut) số 4/0, dài 37 cm, 2 kim tam giác 3/8c, dài 12 mm, C20EE12L37	C20EE12L37	Công ty TNHH Chỉ phẫu thuật CPT	Việt Nam	Công ty TNHH Chỉ phẫu thuật CPT	Việt Nam	Hộp / 24 tệp	Tệp	360	42.000	15.120.000
82	5	104	Chỉ khâu không tiêu Polyamid, đơn sợi, số 2-0, dài 75 - 80cm, 1 kim thẳng dài 60mm	24.150	Chỉ không tan tổng hợp Carelon (Nylon) số 2/0, dài 75 cm, kim cắt thẳng, dài 60 mm, M30F60	M30F60	Công ty TNHH Chỉ phẫu thuật CPT	Việt Nam	Công ty TNHH Chỉ phẫu thuật CPT	Việt Nam	Hộp / 24 tệp	Tệp	812	24.150	19.609.800
83	6	141	Bộ gây tê ngoài màng cứng, cỡ 18G x 3 1/4"	285.650	Bộ gây tê ngoài màng cứng PERIFIX ONE 421 COMPLETE SET	4514211C	B. Braun Melsungen AG	Đức	B. Braun Melsungen AG	Đức	Thùng/10 bộ	Bộ	4.300	285.650	1.228.295.000
Tổng cộng		6	Danh mục											Giá trị:	1.726.974.800

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Y Tế Việt Tiến (STT HSĐT: 50)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
84	1	132	Bình CO2 cho băng đạn bắn liên tục	222.558	CHALLENGER TI-P CO2-CARTRIDGE ONLY	PL575SU	AESCULAP AG	Đức	AESCULAP AG	Đức	3 Cái/1lộp	Cái	90	222.558	20.030.220
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	20.030.220

Tên nhà thầu: Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Huy Thông (STT HSĐT: 51)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
85	1	131	Bộ đặt dẫn lưu sau phẫu thuật áp lực 900-950mbar, 400ml	210.000	PriVac Set	400ml	Primed Halberstadt Medizintechnik GmbH	Đức	Primed Halberstadt Medizintechnik GmbH	Đức	Hộp / bộ	Bộ	370	210.000	77.700.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	77.700.000

7620

Tên nhà thầu: Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Công Nghệ Cao Và Thương Mại Quốc Tế Hải Long (STT HSDT: 52)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
86	1	32	Mũi khoan thép nha khoa tốc độ chậm	50.000	CARBIDE BURS HP 702, CARBIDE BURS HP 703 (Mũi khoan thép tốc độ chậm HP702/703)	702 (310075), 703 (310077)	S.S. White Burs, Inc	Mỹ	S.S. White Burs, Inc	Mỹ	Hộp/ 5 mũi, Vi/ 5 mũi (cái)	Cái	5.500	50.000	275.000.000
87	2	84	Dây thép buộc chỉnh nha (dạng sợi thẳng)	220.000	Dây thép buộc chỉnh nha	40.40.880.00012, 40.40.880.00014, 40.40.880.00016, 40.40.880.00018, 40.40.880.00020	World Class Technology Corporation - OrthoClassic	Mỹ	World Class Technology Corporation - OrthoClassic	Mỹ	Ông/10 sợi	Ông	36	220.000	7.920.000
88	3	94	Sò đánh bóng răng	4.000	Kem làm sạch răng (Nupro)	801212; 801213	Dentsply Professional	Mỹ	Dentsply LLC	Mỹ	Hộp/ 200 cái	Cái	3.600	4.000	14.400.000
Tổng cộng		3	Danh mục											Giá trị:	297.320.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại Kỹ Thuật An Pha (STT HSDT: 53)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
89	1	82	Đĩa đệm cột sống cổ góc uốn 7°	8.000.000	CastleLoc C - Miếng ghép đĩa đệm cột sống cổ có mặt cong các cỡ	5105-1214S -> 5110-1417S	L&K Biomed Co., Ltd.	Hàn Quốc	L&K Biomed Co., Ltd.	Hàn Quốc	Gói/ 1 cái	Cái	5	8.000.000	40.000.000
90	2	138	Bảng dính trong suốt, 10 x 12cm	13.000	Bảng phim trong 3M™ Tegaderm™ Frame Style 10cm x 12cm	1626W	3M Company	Hoa Kỳ	3M Company, 3M Health Care, 3M Center	Hoa Kỳ	Hộp/ 50 miếng	Miếng	20.000	13.000	260.000.000
Tổng cộng		2	Danh mục											Giá trị:	300.000.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Đại Nam (STT HSDT: 55)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
91	1	89	Dây cho ăn dùng cho các loại súp có độ nhớt cao	8.610	Dây truyền phẩm (Dây Nuôi Ăn)		Đại Nam	Việt Nam	Đại Nam	Việt Nam	Gói/1 cái	Cái	35.200	8.610	303.072.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	303.072.000

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Thái Dương (STT HSĐT: 56)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
92	1	76	Dụng cụ cầm máu dạng phun	22.000.000	Dụng cụ cầm máu dạng phun	HEMO-7-...	Wilson-Cook Medical Inc	Mỹ	Cook Medical Incorporated	Mỹ	Hộp/ 1 bộ	Bộ	10	22.000.000	220.000.000
Tổng cộng		1	Danh mục											Giá trị:	220.000.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Khải Vinh (STT HSĐT: 58)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Dvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
93	1	103	Chỉ khâu không tiêu tự nhiên bằng tơ tằm, số 0, dài 75 - 80cm, 1 kim tròn đầu nhọn dài 26mm, 1/2C	17.850	Black Silk 3.5(0)75cm 1/2HR26		Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Và Sinh Học Y Tế	Việt Nam	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Và Sinh Học Y Tế	Việt Nam	Hộp/ 30 tệp	Tệp	1.500	15.000	22.500.000
94	2	128	Bộ dụng cụ mở đường vào động mạch, đường kính 4 - 10Fr, dài 7 - 10cm	550.000	RADIFOCUS Introducer II (A kit)	RS*A40G07SQ; RS*A40K10SQ; RS*A50G07SQ; RS*A50K10SQ; RS*A60G07SQ; RS*A60K10SQ; RS*A70K10SQ; RS*A80K10SQ; RS*A90K10SQ; RS*A10K10SQ	Ashitaka Factory of Terumo Corporation/ Công ty TNHH Terumo Việt Nam	Nhật Bản/ Việt Nam	Terumo Corporation	Nhật Bản	Hộp/ 5 bộ	Bộ	720	550.000	396.000.000
95	3	140	Mạch máu nhân tạo thẳng bằng polyester thấm gelatin, dài 20 - 30cm	13.000.000	Gelweave Straights	733008; 733010; 732524; 732526; 732528	Vascutek Ltd.	Vương Quốc Anh	Vascutek Ltd.	Vương Quốc Anh	Hộp/ 1 cái	Cái	38	13.000.000	494.000.000
Tổng cộng		3	Danh mục											Giá trị:	912.500.000

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Danh (STT HSDT: 59)

STT	STT theo nhà thầu	Stt theo HSMT	Tên danh mục theo HSMT	Đơn giá KHLCNT (VND)	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
96	1	3	Vi ống thông can thiệp mạch máu não, đường kính trong 0.017", 0.021", 0.027", dài 105 - 160cm	18.000.000	Vi ống thông Headway các loại	MCxxxxxxx, MCxxxxxxx, MCxxxxxxx	MicroVention, Inc., Mỹ / MicroVention Costa Rica S.R.L., Costa Rica	Mỹ / Costa Rica	MicroVention, Inc.	Mỹ	hộp/1 cái	Cái	40	10.000.000	400.000.000
97	2	22	Stent chặn cổ tử cung mạch máu có đường kính tối thiểu ≤ 3.5mm, đường kính tối đa ≥ 5.5 mm	53.000.000	Stent hỗ trợ nút phình tử cung mạch máu LVIS các loại các cỡ	xxxxxx-CAS	MicroVention, Inc., Mỹ / MicroVention Costa Rica S.R.L., Costa Rica	Mỹ / Costa Rica	MicroVention Europe SARL	Pháp	1 Cái/ hộp	Cái	3	53.000.000	159.000.000
Tổng cộng		2	Danh mục											Giá trị:	559.000.000

PHỤ LỤC 2 : NHÀ THẦU VÀ SẢN PHẨM KHÔNG ĐÁP ỨNG HSMT
(Đính kèm Quyết định số 937/QĐ-BVĐHYD ngày 11/ tháng 04 năm 2023)

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Đạt Phú Lợi (STT HSDT: 5)

STT	Sit theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chứng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
1	136	Băng dính, 10cm x 10m	6	Băng cố định Curafix H 138942	138942	Zhende Medical Co., Ltd	Trung Quốc	Lohmann & Rauscher	Đức	Hộp/ 1 cuộn	Cuộn	3.000	Sản phẩm không đạt tiêu chí 3: Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa
2	137	Băng dính trong suốt, 6 x 7cm	3	Băng bảo vệ trong suốt Suprasorb F 5x7 cm, 20461	20461	Lohmann & Rauscher GmbH & Co KG	Đức	Lohmann & Rauscher International GmbH & Co KG	Đức	Hộp/ 100 miếng	Miếng	5.000	Sản phẩm không đạt tiêu chí 3: Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa
3	138	Băng dính trong suốt, 10 x 12cm	3	Băng bảo vệ trong suốt SuprasorbF 10x12 cm, 20463	20463	Lohmann & Rauscher GmbH & Co.KG	Đức	Lohmann & Rauscher International GmbH & Co KG	Đức	Hộp/ 50 miếng	Miếng	20.000	Sản phẩm không đạt tiêu chí 3: Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa
Tổng cộng:	3	Sản phẩm											

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Thương Mại Quốc Tế ATT (STT HSDT: 6)

STT	Sit theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chứng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
4	26	Quả lọc máu tím phổi dùng trong phẫu thuật tím cho trẻ em/ người lớn, diện tích màng lọc 0.2m ² -0.7m ²	3	Quả lọc máu cho trẻ em DHF 0.2/ Quả lọc máu cho người lớn DHF 0.6 kèm dây dẫn	05019/ 05020	LivaNova- Sorin Group Italia S r.l	Ý	Sorin Group Italia S r.l	Ý	1 bộ / Hộp	Bộ	400	Vượt giá kế hoạch
Tổng cộng:	1	Sản phẩm											

Xét duyệt

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Ánh Dương Asia Việt Nam (STT HSDT: 8)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Y Tế Anh Khoa (STT HSĐT: 9)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Thiết Bị Y Tế Hà Nội (STT HSDT: 11)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Novamedic Việt Nam (STT HSDT: 12)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
10	17	Stent nong đóng mạch thân, đường kính 4-7mm, dài 14-19mm	3	Khung giả đỡ can thiệp mạch máu ngoại biên Express Vascular SD Premounted Stent System	Khung giả đỡ can thiệp mạch máu ngoại biên Express Vascular SD Premounted Stent System	Boston Scientific Corporation	Mỹ	Boston Scientific Corporation	Mỹ	Hộp/1 cái	Cái	4	Vượt giá kế hoạch
11	23	Stent can thiệp mạch máu ngoại biên, tự bung, đường kính tối thiểu ≤ 5 mm, đường kính tối đa ≥ 8mm	3	Khung giả đỡ can thiệp mạch máu ngoại biên Innova OVER-THE-WIRE Self-Expanding Stent System	H74939180xxxxxx/ H74939181xxxxxx	Boston Scientific Corporation	Mỹ	Boston Scientific Corporation	Mỹ	Hộp/1 cái	Cái	10	Nhà thầu xếp hạng 2
Tổng cộng:	2	Sản phẩm											

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Phát Triển Nguyên Phương (STT HSDT: 14)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
12	128	Bộ dụng cụ mở đường vàn đóng mạch, đường kính 4-10Fr, dài 7-10cm	5	Introducer sheath đường quay Brilliant	RSC0xxxxx-HSxx-ICxx-K-S	Lepu Medical	Trung Quốc	Lepu Medical	Trung Quốc	Hộp/5 bộ	Bộ	720	Sản phẩm không đạt tiêu chí 3: Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa
Tổng cộng:	1	Sản phẩm											

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Mega Lifesciences (Việt Nam) (STT HSDT: 15)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
13	108	Catheter đo cung lượng tim liên tục, cỡ 7.5Fr, dài 110 - 120cm	3	SWAN-GANZ ® CCO AND CCOMBO ® CATHETER (774F75)	774F75	Edwards Lifesciences Srl Technology	Mỹ	Edwards Lifesciences LLC	Mỹ	1 cái/ hộp	Cái	20	Vượt giá kế hoạch
Tổng cộng:	1	Sản phẩm											

20/02

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Vật Tư Y Tế Phương Lan (STT HSĐT: 17)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Ids Medical Systems Việt Nam (STT HSDT: 20)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Trang Thiết Bị Và Vật Tư Y Tế Hoàng Việt Long (STT HSDT: 21)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
18	77	Dụng cụ bắt đi vật trong tim, mạch máu	3	Dụng cụ lấy đi vật 1 vòng trong mạch máu Snare HALO	383xxxxxx	Argon Medical Devices Inc	Mỹ	Argon Medical Devices Inc	Mỹ	Mỹ	Cái	25	Sản phẩm không đạt tiêu chí 3: Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa
19	79	Dụng cụ bắt đi vật kích thước nhỏ	3	Dụng cụ lấy đi vật 3 vòng trong mạch máu Snare Atrieve, kích thước nhỏ	38100xxxx	Argon Medical Devices Inc	Mỹ	Argon Medical Devices Inc	Mỹ	Hộp 1 cái	Cái	5	Vượt giá kế hoạch
20	80	Dụng cụ bắt đi vật kích thước lớn	3	Dụng cụ lấy đi vật 3 vòng trong mạch máu Snare Atrieve, kích thước lớn	38200xxxx	Argon Medical Devices Inc	Mỹ	Argon Medical Devices Inc	Mỹ	Hộp 1 cái	Cái	10	Vượt giá kế hoạch
21	107	Catheter lấy huyết khối trong lòng mạch bằng Pebax, đường kính 6 - 14mm	3	Dụng cụ hút máu đông đúng 1 lần (Fogarty) các cỡ	EFBxFxx	Balton Sp. Zo o	Ba Lan	Balton Sp. Zo o	Ba Lan	Ba Lan	Cái	30	Sản phẩm không đạt Tiêu chí 2: Tính hợp lệ của hàng hóa và nhà thầu dự thầu
22	141	Bộ gây tê ngoài màng cứng, cỡ 18G x 3 1/4"	3	Bộ gây tê ngoài màng cứng Minipack System 1 Touhy dây đủ phụ kiện đi kèm	100/391/118CZ	Smiths	C.H Séc	Smiths Medical ASD Inc	Hoa Kỳ	C.H Séc	Bộ	4.300	- Sản phẩm không đạt Tiêu chí 2: Tính hợp lệ của hàng hóa và nhà thầu dự thầu - Sản phẩm không đạt tiêu chí 3: Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa
Tổng cộng:		5	Sản phẩm										

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Vật Liệu Y Tế Việt (STT HSDT: 23)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
23	121	Bóng bóp giúp thở có van thông minh, 1500ml	6	Ambu bóp bóng 1,5L người lớn có van thông minh (40cm H2O) Intersurgical (đúng 1 lần)	7152060	Intersurgical	Vương Quốc Anh	Intersurgical	Vương Quốc Anh	Việt Nam	Cái	1.000	Sản phẩm không đạt tiêu chí 3: Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa
Tổng cộng:		1	Sản phẩm										

Handwritten signature/initials

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Codupha (STT HSDT: 27)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Đầu Tư Và Công Nghệ Y Tế Gia Ngọc (STT HSDT: 28)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Thiết Bị Y Tế Bảo Thạch (STT HSDT: 29)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
27	6	Gạc sạch, cỡ 30 x 40cm, 8-10 lớp	3	Gạc phẫu thuật 30cm x 40cm x 8 lớp (không tiệt trùng), M	2638PA	Châu Ngọc Thạch (Thương hiệu Bảo Thạch)	Việt Nam	Châu Ngọc Thạch (Thương hiệu Bảo Thạch)	Việt Nam	30 miếng/ gói	Miếng	60.000	Nhà thầu xếp hạng 2
Tổng cộng:	1	Sản phẩm											

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiên Việt (STT HSDT: 30)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
28	27	Ống thông hút huyết khối, dài ≥ 132cm	1	Bộ ống thông hút huyết khối / Reperfusion Catheter RED -KIT	RED6SKIT RED72KIT	Penumbra, Inc	Hoa Kỳ	Penumbra, Inc	Hoa Kỳ	1 Bộ / Hộp	Cái	30	Nhà thầu xếp hạng 2
Tổng cộng:	1	Sản phẩm											

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại Mai Phương Phát (STT HSDT: 31)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
29	146	Thanh nâng ngực, kèm 02 ốc vít	6	Thanh nâng ngực	TIS1031_...xx	Care Tech	Hàn Quốc	Care Tech	Hàn Quốc	Gói/1 cái (kèm 2 ốc vít)	Cái	80	Thương thảo không thành công
Tổng cộng:	1	Sản phẩm											

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Hülfe (STT HSDT: 32)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
30	112	Buồng tiêm truyền hóa chất cây dưới da, cỡ 8-8,5Fr	3	CELSITE ST305H SM SET PUR 8,5F IV	04433556	B. Braun Medical	Pháp	B. Braun Medical	Pháp	11ộp/1 bộ	Bộ	40	Nhà thầu xếp hạng 2
31	140	Mạch máu nhân tạo thẳng bằng polyester thấm gelatin, dài 20 - 30cm	1	Mạch máu nhân tạo thẳng dài 30cm (UNI - GRAFT DV STRAIGHT TUBES)	1102192, 1102206, 1102214, 1102222, 1102230, 1102249	Aesculap A.G / Aesculap Chifa Sp.o.o	Đức/ Ba Lan	Aesculap A.G	Đức	- Đức - Anh	Cái	38	Sản phẩm không đạt tiêu chí 3: Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa
Tổng cộng:	2	Sản phẩm											

7602

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Hoàng Nguyễn (STT HSDT: 33)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Dược Phẩm Thiết Bị Y Tế Kì Ta Pi Đa (STT HSĐT: 38)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Trang Thiết Bị Y Tế Trọng Tín (STT HSĐT: 42)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Dược Phẩm Và Trang Thiết Bị Y Tế Hoàng Đức (STT HSDT: 45)

STT	Sit theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
36	21	Stent động mạch thân bụng bằng bóng, đường kính tối thiểu ≤ 4.5mm, đường kính tối đa ≥ 7.0 mm	3	Dynamic Renal	358574;358575; 358576;358577; 68707;368708; 368709;368710; 58578;358579; 358580;358581; 58582;358583; 358584;358585; 68711;368712; 368713;368714; 58586;358587; 358588;358589.	Biotronik AG	Thụy Sĩ	Biotronik AG	Thụy Sĩ	Hộp/1 cái	Cái	5	Vượt giá kế hoạch
Tổng cộng:	1	Sản phẩm											

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ Kỹ Thuật Hoàng Lộc (STT HSDT: 46)

STT	Sit theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
37	61	Giấy đo điện tim, 63mmx30m, tương thích máy NIIHOKODEN CadioxaxC	3	Giấy điện tim 3 cán 63mm x 30m, lõi tròn bằng nhựa cứng	Fukuda 63x30	Ceracarta	Ý	Ceracarta	Ý	10cuộn /gói	Cuộn	2.000	Sản phẩm không đạt Tiêu chí 2: Tính hợp lệ của hàng hóa và nhà thầu dự thầu
38	62	Gel điện tim 250 - 300ml	3	Gel điện tim 260gr (250ml)	ECG Supergel	Ceracarta	Ý	Ceracarta	Ý	260g / tuýp 250ml	ống	1.000	Sản phẩm không đạt Tiêu chí 2: Tính hợp lệ của hàng hóa và nhà thầu dự thầu
39	145	Giấy in nhiệt dùng ghi tín hiệu điện tâm đồ, cỡ 110mm x 140mm	6	Giấy điện tim 6 cán 110x140x142	110x140x142 (12090)	Ceracarta	Ý	Ceracarta	Ý	1xấp /gói	Xấp	400	Sản phẩm không đạt tiêu chí 3: Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa
Tổng cộng:	3	Sản phẩm											

Handwritten signature/initials

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Y Tế Việt Tiến (STT HSDT: 50)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
45	122	Bơm tiêm cân từ, cỡ 65/115ml	5	MEDRAD MRI Disposable Kit (SSQK 65/115VS)	86595664	Bayer Medical Care Inc	Mỹ	Bayer Medical Care Inc	Mỹ	50 bô/hùng	Bộ	500	Sản phẩm không đạt Tiêu chí 2: Tính hợp lệ của hàng hóa và nhà thầu dự thầu
*Tổng cộng:	1	Sản phẩm											

Tên nhà thầu: Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Công Nghệ Cao Và Thương Mại Quốc Tế Hải Long (STT HSDT: 52)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
46	63	Dụng cụ nong giữa ống túy bằng tay, mặt cắt vuông	5	Trâm điều trị túy (PROTAPER UNIVERSAL for Hand use Shaping Files)	A0416-xxx, A0417-xxx	Maillefer Instruments Holding Sarl	Thụy Sĩ	Maillefer Instruments Holding Sarl	Thụy Sĩ	Vũ/ 6 cây	Củi	600	Nhà thầu xếp hạng 2
*Tổng cộng:	1	Sản phẩm											

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại Kỹ Thuật An Pha (STT HSDT: 53)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
47	137	Băng dính trong suốt, 6 x 7cm	3	Băng phim trong 3M™ Tegaderm™ Frame Style 6cm x 7cm	1624W	3M Company	Hoa Kỳ	3M Company, 3M Health Care, 3M Center	Hoa Kỳ	Hộp/ 100 miếng	Miếng	5.000	Vượt giá kế hoạch
48	106	Chân làm ấm toàn thân người lớn	4	Chân làm ấm 3M Bair Hugger 198 x 61cm	62200	3M Company (3M Health Care)	Hoa Kỳ	3M Company	Hoa Kỳ	Úc	Củi	100	Sản phẩm không đạt Tiêu chí 2: Tính hợp lệ của hàng hóa và nhà thầu dự thầu
*Tổng cộng:	2	Sản phẩm											

12/02/2021

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Thái Sơn (STT HSĐT: 54)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Đại Nam (STT HSDT: 55)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty Cổ Phần Kỹ Thuật Thái Dương (STT HSDT: 56)

[illegible]

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thương Mại - Dịch Vụ - Y Tế Định Giang (STT HSDT: 57)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
53	39	Miếng dán theo dõi nồng độ oxy tại não/mô	3	Cảm biến đo Oxy não/mô người lớn dùng một lần	S204CA	NONIN MEDICAL, INC.	Mỹ	NONIN MEDICAL, INC.	Mỹ	Mỹ	Cái	10	- Sản phẩm không đạt Tiêu chí 2: Tính hợp lệ của hàng hóa và nhà thầu dự thầu - Sản phẩm không đạt tiêu chí 3: Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa
Tổng cộng:	1	Sản phẩm											

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Khải Vinh (STT HSDT: 58)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
54	104	Chỉ khâu không tiêu Polyamid, đơn sợi, số 2-0, dài 75 - 80cm, 1 kim thẳng dài 60mm	5	Nylon 3(2/0)75cm 3/SDS26		Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Và Sinh Học Y Tế	Việt Nam	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Và Sinh Học Y Tế	Việt Nam	Việt Nam	Tép	812	Sản phẩm không đạt tiêu chí 3: Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa
55	109	Cáp nối Catheter cắt đốt điện sinh lý	3	Electrophysiology Cable (Therapy/ FlexAbility)	IBI-85641	Irvine Biomedical, Inc (a St. Jude Medical Company)	Mỹ	Irvine Biomedical, Inc (a St. Jude Medical Company)	Mỹ	Hộp/ 1 bộ	Bộ	3	Nhà thầu xếp hạng 2
Tổng cộng:	2	Sản phẩm											

Tên nhà thầu: Công Ty TNHH Thiết Bị Y Tế Danh (STT HSDT: 59)

STT	Stt theo HSMT	Tên danh mục	Phân nhóm theo Thông tư số 14 theo HSMT	Tên trang thiết bị y tế/ Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Quy cách đóng gói	Đvt	Số lượng	Lý do
56	60	Keo nút mạch di dạng mạch máu não tuỷ dạng lỏng	3	Keo sinh học nút di dạng đồng tính mạch não- PHIL- 1ml	LENxxxxx	MicroVention, Inc., Mỹ /	Mỹ	MicroVention Europe SARL	Pháp	Hộp / 1 Lo	Lo	100	Vượt giá kế hoạch
57	20	Stent lấy huyết khối mạch máu não, có đường kính tối thiểu ≤ 3mm, đường kính tối đa ≥ 6 mm	4	Giá đỡ kéo huyết khối dạng chuỗi các khung lồng ERIC	ERxxxxxx	MicroVention, Inc., Mỹ / MicroVention Costa Rica S.R.L., Costa Rica	Mỹ / Costa Rica	MicroVention Europe SARL	Pháp	1 Cái/ hộp	Cái	30	Nhà thầu xếp hạng 2
Tổng cộng:	2	Sản phẩm											



Handwritten signature/initials.